

UBND HUYỆN VÂN CANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRUNG TÂM Y TẾ  
HUYỆN VÂN CANH Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Số: /TTYT

Vân Canh, ngày tháng 4 năm 2025

V/v mời chào giá để xây dựng  
giá gói thầu mua sắm thiết bị y  
tế năm 2025

Kính gửi: Các công ty kinh doanh, cung cấp thiết bị y tế.

Trung tâm Y tế huyện Vân Canh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm máy móc, thiết bị năm 2025. Trung tâm Y tế huyện Vân Canh kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam có khả năng tham gia gửi báo giá và các tài liệu liên quan, với những nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

**1. Đơn vị yêu cầu báo giá:** Trung tâm Y tế huyện Vân Canh

Địa chỉ: Thịnh Văn II, Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

**2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:**

Bà Mai Thị Đăng - Nhân viên Bộ phận Văn thư, Trung tâm Y tế huyện Vân Canh. Số điện thoại: 0256.3888.847

**3. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

Nhận qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại địa chỉ: Phòng văn thư - Trung tâm Y tế huyện Vân Canh; Địa chỉ: Khu phố Thịnh Văn 2, Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

**4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:** từ ngày 12 tháng 4 năm 2025 đến trước 11 giờ 30 phút ngày 23 tháng 4 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

**5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:** Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2025.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá**

**1. Danh mục thiết bị y tế báo giá.**

| STT                 | Tên thiết bị             | Đơn vị tính | Số lượng | Yêu cầu kỹ thuật |
|---------------------|--------------------------|-------------|----------|------------------|
| 1                   | Máy điện tim             | Máy         | 01       | Phụ lục kèm theo |
| 2                   | Máy phân tích huyết học  | Máy         | 01       | Phụ lục kèm theo |
| 3                   | Máy xét nghiệm nước tiểu | Máy         | 01       | Phụ lục kèm theo |
| Tổng cộng: 03 khoản |                          |             |          |                  |

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt:

+ Trung tâm Y tế huyện Vân Canh, Địa chỉ: Thịnh Văn II, Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Thời gian giao hàng dự kiến: 60 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.

## **2. Hồ sơ báo giá bao gồm**

2.1. Báo giá của đơn vị kèm thông tin mô tả sản phẩm (theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm) do người đại diện hợp pháp của công ty ký tên, đóng dấu (giấy ủy quyền kèm theo nếu không phải do người đại diện hợp pháp ký công văn báo giá).

2.2. Kết quả trúng thầu trong vòng 12 tháng tính từ thời điểm báo giá (nếu có).

2.3. Giá niêm yết của nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, đại lý, nhà phân phối, nhà cung ứng (nếu có).

2.4. Giá kê khai trên Cổng thông tin điện tử về kê khai giá thiết bị y tế còn hiệu lực.

2.5. Cung cấp Catalogue của thiết bị, các tài liệu kỹ thuật, các chứng nhận chất lượng và các tài liệu khác liên quan đến sản phẩm, thiết bị y tế chào giá (có bản dịch qua Tiếng Việt);

Lưu ý: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý về những thông tin trong báo giá của mình.

Trung tâm Y tế huyện Vân Canh thông báo để các đơn vị được biết và tham gia.

Trân trọng!

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo TTYT;
- Trang TTĐT của TTYT huyện Vân Canh;
- Lưu: VT, D-CLS.

**GIÁM ĐỐC**

**Lang Đình Bính**

**Phụ lục I**  
**YÊU CẦU KỸ THUẬT**

(Kèm theo Công văn số /TTYT ngày tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Vân Canh)

**A. MÁY ĐIỆN TIM**

**I. Yêu cầu chung:**

- Chất lượng hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc chứng nhận FDA hoặc EU.
- Nước sản xuất: Nhóm các nước công nghiệp phát triển ( G7)
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt: 01 bộ.

**II. Yêu cầu cấu hình:**

- + Máy chính: 01 máy
- + Cáp điện tim: 01 cái
- + Điện cực chi: 04 cái
- + Điện cực ngực: 06 cái
- + Giấy in theo máy  $\geq 01$  xấp
- + Bút lau đầu máy ghi nhiệt: 01 cái
- + Pin sạc: 01 cái

**III. Yêu cầu về kỹ thuật**

**1. Thu tín hiệu điện tim (ECG Input)**

- Điện trở vào:  $\geq 50M\Omega$  (tại 0.67Hz)
- Chức năng bảo vệ đầu vào: chức năng bảo vệ chống sốc tim
- Độ nhạy: 10mm/mV $\pm 2\%$
- Nhiễu trong:  $\leq 20\mu V_{p-v}$
- Tần số đáp ứng: với 10Hz 0.05-150Hz (+0.4dB/-3dB)
- Tỷ lệ thu thập mẫu:  $\geq 16000$  mẫu/giây/kênh
- Đo nhịp tim:
- + Dải đo và hiển thị nhịp tim: 30-300 nhịp/phút

**2. Xử lý dữ liệu dạng sóng**

- Số đạo trình: 12 đạo trình
- Kênh đầu vào: 1 kênh
- Tỷ lệ lấy mẫu phân tích: 500 mẫu/giây, 1.25 $\mu V$ /LSB
- Đáp ứng tín hiệu tối thiểu:  $\leq 20\mu V_{p-v}$
- Bộ lọc nhiễu điện cơ: 25/35 Hz
- Bộ lọc cao tần: 75, 100, 150 Hz (-3dB)
- Độ nhạy: 5, 10, 20 mm/mV
- Phát hiện tạo nhịp: có sẵn

**3. Ghi:**

- Chế độ in: In nhiệt
- Số kênh: 6
- Thông số ghi: dạng sóng ECG, nhịp tim, tên đạo trình, phiên bản, ngày giờ, tốc độ giấy, độ nhạy, cài đặt bộ lọc, thông tin bệnh nhân, thông tin phép đo, đánh dấu sự kiện.

**4. Phân tích kết quả ECG**

- Đối tượng phân tích: trẻ sơ sinh, trẻ em, người lớn
- Mục tìm ra kết quả điện tim:  $\leq 200$
- Mục phân tích kết quả:  $\geq 5$
- Có chương trình tự phân tích kết quả.

**Cổng kết nối:** Rs232, LIS, Ethernet: RJ45

- Có khả năng kết nối và truyền dữ liệu qua máy tính.
- Dữ liệu bệnh nhân có thể xuất ra dạng DICOM hoặc PDF.

#### **IV. Yêu cầu khác:**

- Thời gian bảo hành:  $\geq 12$  tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng, bảo trì trong suốt thời gian bảo hành.
- Bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành  $\leq 06$  tháng/lần.
- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng thành thạo và chuyển giao công nghệ cho người sử dụng tại đơn vị sử dụng.
- Cung cấp các chứng từ CO, CQ đối với thiết bị nhập khẩu và một số giấy tờ khác khi chủ đầu tư yêu cầu.
- Cam kết cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 05 năm.

## **B. MÁY PHÂN TÍCH HUYẾT HỌC**

### **I. Yêu cầu chung:**

- Chất lượng hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc chứng nhận FDA hoặc EU.
- Nước sản xuất: Nhóm các nước công nghiệp phát triển ( G7)
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt: 01 bộ.

### **II. Yêu cầu cấu hình:**

- Máy chính: 01 máy
- Phụ tùng tiêu chuẩn kèm theo: 01 bộ
- Máy in (mua trong nước): 01 cái
- Bộ hóa chất thử máy: 01 bộ

### **III. Yêu cầu về kỹ thuật**

**1. Phương pháp đo:** Đo trở kháng và phương pháp so màu

**2. Công suất :** 60 mẫu/giờ

**3. Thông số đo:** 24 thông số, bao gồm: WBC, LY%, MO%, GR%, LY#, MO#, GR#, RBC, HGB, HCT, MCV, MCH, MCHC, RDW-CV, RDW-SD, PLT, PCT, MPV, PDW, P-LCR, P-LCC, Mentzer Index, RDWI, NLR.

**4. Chế độ đo:** Bình thường, tiền pha loãng, máu mao mạch, pha loãng mẫu có nồng độ bạch cầu cao

- Có chương trình kiểm tra chất lượng QC.
- Kết quả được báo động mức độ nguy hiểm theo màu sắc.

**5. Hóa chất:** Không chứa Cyanide

**6. Cổng kết nối:** Rs232, LIS, Ethernet: RJ45.

Có khả năng kết nối và truyền dữ liệu qua máy tính.

### **IV. Yêu cầu khác:**

- Thời gian bảo hành:  $\geq 12$  tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng, bảo trì trong suốt thời gian bảo hành.
- Bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành  $\leq 06$  tháng/lần.
- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng thành thạo, bảo quản thiết bị và chuyển giao công nghệ cho người sử dụng tại đơn vị sử dụng (cấp giấy chứng nhận hướng dẫn đào tạo cho tất cả người sử dụng).
- Cung cấp các chứng từ CO, CQ đối với thiết bị nhập khẩu và một số giấy tờ khác khi chủ đầu tư yêu cầu.
- Cam kết cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 05 năm.

## **C. MÁY XÉT NGHIỆM NƯỚC TIỂU**

### **I. Yêu cầu chung:**

- Chất lượng hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc chứng nhận FDA hoặc EU.
- Nước sản xuất: Nhóm các nước công nghiệp phát triển ( G7)
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt: 01 bộ.

### **II. Yêu cầu cấu hình:**

- Máy chính : 01 máy
- Khay đặt que: 01 cái
- Giấy in :  $\geq$  01 cuộn
- Que thử:  $\geq$  01 hộp

### **III. Yêu cầu kỹ thuật:**

**1. Thông số đo:** Đo  $\geq$  10 thông số nước tiểu bao gồm tối thiểu các thông số: Albumin, Bilirubin, Creatinine, đường, Ketone, Bạch cầu, nitrite, pH, Protein, tỉ trọng, Hồng cầu, Urobilinogen.

**2. Công suất :** 60 mẫu/giờ

**3. Nguyên lý đo:** Phương pháp trắc quang phản xạ bước sóng kép

- In kết quả tự động
- Đọc mã barcode
- Chuẩn máy: Tự động

**4. Cổng kết nối:** Serial RS232.

Có khả năng kết nối và truyền dữ liệu qua máy tính.

### **IV. Yêu cầu khác:**

- Thời gian bảo hành:  $\geq$  12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng, bảo trì trong suốt thời gian bảo hành.

- Bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành  $\leq$  06 tháng/lần.

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng thành thạo, bảo quản thiết bị và chuyển giao công nghệ cho người sử dụng tại đơn vị sử dụng (cấp giấy chứng nhận hướng dẫn đào tạo cho tất cả người sử dụng).

- Cung cấp các chứng từ CO, CQ đối với thiết bị nhập khẩu và một số giấy tờ khác khi chủ đầu tư yêu cầu.

- Cam kết cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế trong vòng ít nhất 05 năm.

**Phụ lục II**  
**MẪU BÁO GIÁ THIẾT BỊ Y TẾ**  
(Kèm theo Công văn số        / TTYT        ngày        tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Vân Canh)  
**Tên công ty: .....**

**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Vân Canh**

Chúng tôi là....., có địa chỉ tại..... Chúng tôi xin gửi tới Quý Cơ quan bản chào giá thiết bị y tế như sau:

| STT | Tên hàng hóa | Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản (*) | Số lưu hành hoặc số GPNK | Chủng loại (model) | Hãng sản xuất/ Nước sản xuất | Hãng/ Nước chủ sở hữu | Đơn vị tính | Đơn giá (đã bao gồm VAT) (VND) | Giá kê khai (VND) | Số lượng | Thành tiền (VND) | Mã kê khai giá (theo ND 98 2021/ND-CP ngày 08/11/2021) |
|-----|--------------|-----------------------------------------|--------------------------|--------------------|------------------------------|-----------------------|-------------|--------------------------------|-------------------|----------|------------------|--------------------------------------------------------|
| (1) | (2)          | (3)                                     | (4)                      | (5)                | (6)                          | (7)                   | (8)         | (9)                            | (10)              | (11)     | (12)             | (13)                                                   |
| 1   |              |                                         |                          |                    |                              |                       |             |                                |                   |          |                  |                                                        |
| 2   |              |                                         |                          |                    |                              |                       |             |                                |                   |          |                  |                                                        |
|     |              |                                         |                          |                    |                              |                       |             |                                |                   |          |                  |                                                        |
|     |              | <b>Tổng cộng: ....khoản</b>             |                          |                    |                              |                       |             |                                |                   |          |                  |                                                        |

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ**

**\* Ghi chú:**

- *Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản (\*):*

**1. Yêu cầu chung:** Yêu cầu năm sản xuất, mới 100%, tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng của nhà sản xuất (tối thiểu đạt ISO 13485), yêu cầu môi trường hoạt động của thiết bị (nhiệt độ, độ ẩm), nguồn điện sử dụng.

**2. Yêu cầu cấu hình:** Ghi rõ hệ thống/ máy .... (tên trang thiết bị y tế) kèm phụ kiện tiêu chuẩn và nêu rõ, đầy đủ các thành phần chính cấu thành của thiết bị y tế, số lượng, đơn vị tính.

**3. Chỉ tiêu kỹ thuật:** Nêu các yêu cầu tối thiểu sau:

a) Nêu các yêu cầu về mục đích sử dụng, nguyên lý hoạt động, công nghệ của thiết bị y tế;

b) Nêu các yêu cầu về chỉ tiêu kỹ thuật (nêu các chỉ tiêu kỹ thuật theo thứ tự đã nêu tại mục yêu cầu cấu hình của thiết bị y tế);

c) Nêu các yêu cầu kỹ thuật thể hiện chức năng của thiết bị, ngoài ra nêu các yêu cầu chi tiết của thiết bị (nếu có):

- Yêu cầu về cấu tạo: cảm biến, vật liệu chế tạo, thiết kế.

- Yêu cầu về điều khiển: Nguyên lý điều khiển (kỹ thuật số, cơ học...), phương pháp, cách thức (bằng máy tính, nút bấm trên máy, bàn điều khiển...), các chức năng điều khiển (bằng phần mềm...)

- Yêu cầu về hiển thị: Hiển thị bằng chỉ báo cơ học, bằng đèn LED, màn hình: nêu loại màn hình, kích thước, độ sáng (nếu có), độ phân giải (nếu có)...

- Yêu cầu về các chức năng an toàn, cảnh báo an toàn.

- Yêu cầu về kiểm định, hiệu chuẩn.

- Yêu cầu về phần mềm ứng dụng, phần mềm điều khiển.

- Yêu cầu về khả năng kết nối giữa các thành phần của thiết bị, kết nối với thiết bị khác.

- Yêu cầu về khả năng nâng cấp, cập nhật phần mềm, công nghệ của thiết bị.

**4. Yêu cầu khác:** Nêu các yêu cầu về bảo hành, bảo trì, thời gian cung cấp, lắp đặt, kiểm định, hướng dẫn sử dụng, đào tạo, cung cấp phụ tùng thay thế và vật tư tiêu hao, các điều kiện thương mại.

- *Bản chào giá đã bao gồm thuế và các loại chi phí khác.*

- *Địa điểm giao hàng:*

+Trung tâm Y tế huyện Vân Canh; Địa chỉ: Khu phố Thịnh Văn II, Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- *Bảo giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày....*